TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 290/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 26 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 07 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992**

HKTT: Số 33/163 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Số nhà 15 lô X, xóm Lò, thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Bị đơn: **Anh Phạm Văn M, sinh năm 1991**

HKTT và chỗ ở: Số 33/163 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn M thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Xác nhận chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn M có 01 con chung tên là Phạm Gia Khánh, sinh ngày 31/05/2016.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn M: Giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Phạm Gia Khánh. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ly hôn, anh chị thỏa thuận anh M cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.4. Về công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn M mỗi người phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ án phí HNGĐ-ST và án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị T đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 18880 ngày 16/07/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Minh Nam

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Tp Hà Nội;
(Nơi ĐKKH ngày 17/11/2015);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.